

# PHÁT TRIỂN DU LỊCH QUẢNG TRỊ

## thực trạng khai thác và vấn đề đặt ra

TS TRẦN VĂN THẠCH  
Học viện Chính trị khu vực III

### 1. Tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh Quảng Trị

Tỉnh Quảng Trị có nhiều tiềm năng du lịch, bao gồm cả tài nguyên thiên nhiên và tài nguyên văn hóa, lịch sử để khai thác, phát triển các loại hình du lịch, cụ thể:

*Thứ nhất*, tỉnh Quảng Trị có hệ thống di tích lịch sử, văn hóa đồ sộ và độc đáo. Trong số 560 di tích, danh thắng được kiểm kê, nghiên cứu và xếp hạng, có 28 địa điểm di tích thành phần thuộc 04 di tích Quốc gia đặc biệt: Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải; Thành cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm năm 1972; Địa đạo Vịnh Mốc và Hệ thống làng hầm Vĩnh Linh; Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh đi qua Quảng Trị. Có 57 địa điểm di tích thành phần thuộc 20 di tích cấp quốc gia và 475 di tích cấp tỉnh (loại hình di tích lịch sử cách mạng chiếm 75%). Ngoài ra, trên địa bàn Quảng Trị có 72 nghĩa trang liệt sĩ, trong đó có 2 nghĩa trang quốc gia, là *Nghĩa trang Trường Sơn* và *Nghĩa trang Đường 9* - nơi yên nghỉ của hàng vạn Anh hùng, liệt sĩ được quy tập về từ nhiều chiến trường<sup>1</sup>. Chính vì vậy, Quảng Trị được mệnh danh là “Bảo tàng sinh động nhất về di tích chiến tranh cách mạng”. Những năm gần đây, đang hình thành chương trình du lịch “Hoài niệm về chiến trường xưa và đồng đội” - Chương trình đang trở thành thương hiệu du lịch nổi tiếng của Quảng Trị, hấp dẫn ngày càng nhiều du khách trong và ngoài nước.

*Thứ hai*, về tài nguyên thiên nhiên, Quảng Trị hiện có 03 khu bảo tồn thiên nhiên với tổng diện

tích là: 66.620ha (Khu bảo tồn thiên nhiên Đăkrông: 37.640ha, Bắc Hướng Hóa: 23.300ha và Khu bảo tồn đường Hồ Chí Minh Huyện thoại: 5.680ha); 01 khu sinh thái Trầm Trà Lộc, 01 khu rừng di tích Rú Lịnh, khu bảo tồn biển đảo Cồn Cỏ, Khu danh thắng Đăkrông, Rào Quán, Khe Sanh, Khe Gió, Thác Ô Ô, Động Brai... nếu biết bảo vệ và khai thác đúng cách, tương lai sẽ trở thành những địa chỉ du lịch hấp dẫn.

Về tài nguyên rừng, với sự đa dạng sinh học vô cùng phong phú, 1.853 loại thực vật, 67 loài thú, 193 loài chim, 49 loài bò sát lưỡng cư, 210 loài bướm, 69 loài mối, 72 loài cá nước ngọt, 199 loài thủy sinh; có 24 loài thực vật, 3 loài cá, 18 loài lưỡng cư, bò sát, 15 loài chim, 28 loài thú quý hiếm được ghi trong Sách đỏ Việt Nam và thế giới<sup>2</sup>.

Quảng Trị có bờ biển dài 75km với nhiều bãi biển còn giữ được nét đẹp hoang sơ như Vĩnh Thái, Cửa Tùng, Cửa Việt, Mỹ Thủy, Hải Khê, Triệu Lăng... Đặc biệt, Cửa Tùng được mệnh danh là “Nữ hoàng của các bãi tắm”, và bãi tắm Cửa Việt với nhiều lợi thế về vị trí địa lý đang hình thành khu du lịch - dịch vụ có quy mô và chất lượng cao phục vụ du khách. Đảo Cồn Cỏ không chỉ là nơi nghỉ dưỡng lý tưởng mà còn hấp dẫn bởi nơi đây là hòn đảo tiền tiêu rất nổi tiếng trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước.

*Thứ ba*, Quảng Trị còn có nhiều di tích văn hóa tâm linh và các lễ hội dân gian, lễ hội cách mạng đặc sắc. Với Trung tâm Hành hương Đức mẹ La Vang mang trong mình những huyền tích tôn giáo, hằng năm thu hút đông đảo tín đồ và du khách bốn phương về hành lễ; các lễ hội ngày mùa, công



chiêng, Arieuping... của đồng bào các dân tộc Pakô, Vân Kiều; lễ hội cướp cù, đua thuyền... của đồng bào miền xuôi; cùng các lễ hội mang màu sắc, âm hưởng mới như Lễ hội *Thống nhất non sông*, *Huyền thoại Trường Sơn*, *Khúc tráng ca về một dòng sông*, *Tri ân tháng 7*, Lễ hội *Hoa đăng trên sông Thạch Hãn*<sup>3</sup>... có sức truyền cảm, gây xúc động mạnh mẽ cho nhân dân và du khách đến tham gia. Những tiềm năng du lịch thiên nhiên và nhân văn nói trên, cùng với lợi thế so sánh khác cho phép Quảng Trị xây dựng chiến lược phát triển kinh tế, nhất là phát triển thương mại, du lịch và dịch vụ.

## **2. Thực trạng khai thác tiềm năng phát triển du lịch**

Nhận thức được tiềm năng phát triển du lịch, thời gian qua, tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng phát triển ngành du lịch trong giai đoạn trước mắt và lâu dài như sau: Chương trình hành động 83-CTHĐ/TU ngày 25/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về *phát triển Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn*; Nghị quyết số 35/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về thông qua đề án *Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến 2030*; Kế hoạch 1142/KH-UBND ngày 29 - 3 - 2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn... Đặc biệt, ngày 18 - 7 - 2018, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐND về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018 - 2021, trong đó có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển du lịch như:

UBND tỉnh Quảng Trị đã có sự quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch nhằm khai thác các tiềm năng du lịch như xét duyệt dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị, triển khai xây dựng tuyến đường ven biển nối Quảng Bình và Thừa Thiên Huế... Đặc biệt, các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh được chú trọng đầu tư, trùng tu và tôn tạo, tạo nên một số điểm du lịch hấp dẫn thu hút khách du lịch. Hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã có 188 cơ sở lưu trú (trong đó có 02 khách sạn 4 sao, 07 khách sạn 3 sao, 54 khách sạn 1 - 2

sao, 125 nhà nghỉ). Những kết quả trên đã góp phần hình thành kết cấu hạ tầng, dịch vụ xã hội cơ bản, thuận lợi cho phát triển ngành du lịch.

Đặc biệt, tỉnh Quảng Trị cũng đã có nhiều chính sách đột phá trong huy động các nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa để khai thác tiềm năng phục vụ phát triển du lịch. Hoạt động đầu tư du lịch trên địa bàn tỉnh diễn ra khá sôi động, nhất là các khu du lịch ven biển Cửa Tùng, Cửa Việt, Cồn Cỏ. Đến nay, đã có một số nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào lĩnh vực du lịch, như: Công ty CP Tập đoàn T&T, Công ty CP Tập đoàn FLC, Công ty CP Tập đoàn châu Á - Thái Bình Dương... với tổng số vốn đăng ký 6.500 tỉ đồng<sup>4</sup>. Từ đó, góp phần phát triển cơ sở vật chất, đa dạng hóa sản phẩm, tạo nên diện mạo khởi sắc cho ngành du lịch của tỉnh.

Cùng với đó, hoạt động xúc tiến, xây dựng và phát triển thương hiệu các chương trình và điểm đến du lịch Quảng Trị đã được tỉnh chú trọng nhằm đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá du lịch như “Ký ức chiến tranh - Khát vọng Hòa bình”, “Con đường Di sản miền Trung”, “Đường Hồ Chí Minh huyền thoại”... Tỉnh đã phối hợp với các địa phương trên Hành lang kinh tế Đông - Tây tổ chức thành công nhiều sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa quan trọng, thông qua đó càng có điều kiện để quảng bá về du lịch. Bên cạnh đó, tỉnh cũng tích cực đẩy mạnh hợp tác phát triển du lịch Quảng Trị với các tỉnh Savannakhet - Mukdahan của Lào; tổ chức khảo sát xúc tiến, quảng bá du lịch qua cửa khẩu quốc tế La Lay và tuyến du lịch phía Tây đường Hồ Chí Minh; đẩy mạnh hợp tác, liên kết phát triển du lịch Quảng Trị với 4 tỉnh trong khu vực gồm Quảng Nam, Đà Nẵng, Huế, Quảng Bình.

Về kết quả phát triển du lịch Quảng Trị đã có những bước phát triển đáng khích lệ, tốc độ tăng trưởng khách du lịch khá cao. Giai đoạn 2001 - 2005 là 25%. Giai đoạn 2006 - 2010 là 20%. Doanh thu du lịch giai đoạn 2001 - 2005 là 24%, giai đoạn 2006 - 2010 là 28%<sup>5</sup>. Giai đoạn 2011 - 2015 tốc độ tăng trưởng lượng khách đạt 18,6%/năm. Năm 2016, lượng khách du lịch đến địa bàn tỉnh đạt trên 1,1 triệu lượt khách, gấp 2,2 lần so với năm 2011, trong đó lượng khách quốc tế chiếm khoảng 15%. Trong giai đoạn 2016 - 2020, tốc độ tăng trưởng



khách du lịch trung bình 7%/năm, trong đó, khách quốc tế tăng 3,25%/năm, khách du lịch nội địa là 9%/năm. Ngành du lịch đã và đang góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân; thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh<sup>6</sup>.

Năm 2017 lượng khách du lịch đến Quảng Trị đạt gần 1,65 triệu du khách (trong đó khách quốc tế là trên 150.000 lượt), doanh thu từ du lịch đạt trên 1.500 tỷ đồng. Đến năm 2019, khách du lịch đến Quảng Trị đã vượt mốc trên 2 triệu lượt khách, doanh thu du lịch đạt gần 1.800 tỷ đồng, đóng góp vào của GRDP tỉnh đạt 5 - 6%/năm. Năm 2020, do bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid - 19 và bão, lũ nên tổng lượng khách du lịch đến Quảng Trị chỉ đạt khoảng 590.000 lượt (giảm 71,7% so với cùng kỳ năm 2019). Tổng doanh thu kinh doanh du lịch xã hội đạt khoảng 534 tỷ đồng (giảm 70,03% so với cùng kỳ năm 2019), trong đó doanh thu lưu trú, lữ hành ước đạt 154 tỷ đồng (giảm 67 % so với cùng kỳ năm 2019).

**Bảng biểu: Tình hình khách du lịch ở các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016 - 2020**  
*Đơn vị: người*

TT	Tên điểm du lịch/ Nội dung thông kê	2016	2017	2018	2019	2020
1	Bãi tắm Vĩnh Thái (huyện Vĩnh Linh)	9.000	17.000	23.000	27.000	26.000
2	Khu du lịch Cửa Tùng (huyện Vĩnh Linh)	6.000	11.500	12.500	14.000	9.000
3	Du lịch sinh thái Bàu Thủy Ứ (Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh)	0	3.000	7.000	9.000	4.000
4	Du lịch sinh thái Bàu Tràng (Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh)	5.000	9.000	21.000	27.000	12.000
5	Khu du lịch Cửa Việt (huyện Gio Linh)	50.000	70.500	80.000	100.000	80.000
6	Bãi tắm Gio Hải (huyện Gio Linh)	14.646	17.832	20.198	21.215	16.300
7	Bãi tắm Trung Giang (huyện Gio Linh)	10.000	10.000	12.000	15.000	12.000
8	Khu Du lịch Trầm Trá Lộc (huyện Hải Lăng)	31.500	37.800	44.100	50.400	23.940
9	Bãi tắm Mỹ Thủy (huyện Hải Lăng)	54.000	64.800	75.600	86.400	41.041
10	Khu du lịch cộng đồng Khe (huyện Đakrông)	0	0	22.927	17.524	3.017
11	Đảo Cồn Cỏ	930	1301	4.130	6.120	5.008
12	Bãi tắm Nhật Tân (huyện Triệu Phong)	18.000	37.500	42.000	45.000	6.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>199.076</b>	<b>280.233</b>	<b>364.455</b>	<b>418.659</b>	<b>238.306</b>

*Nguồn: Tổng hợp từ các báo cáo của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Trị*

Bảng biểu cho thấy, số lượng khách đến các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có xu hướng tăng khá nhanh qua các năm gần đây. Chỉ đến năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 cùng với bão lũ mới làm phá vỡ các kế hoạch phát triển du lịch và làm đứt đoạn tốc độ tăng trưởng về lượng khách và doanh thu. Dấu hiệu đó cho thấy sự ngưng trệ du lịch trong năm 2020 và 2021 chỉ là tạm thời, khi kiểm

soát được dịch bệnh trên phạm vi rộng, với nền tảng mà ngành du lịch tỉnh đã tạo dựng được, chắc chắn du lịch Quảng Trị sẽ trở lại đà tăng trưởng nhanh và có những bước phát triển vững chắc.

### **3. Những vấn đề đặt ra**

Quảng Trị là địa phương có nguồn tài nguyên du lịch khá phong phú, đa dạng, tuy nhiên, mức độ khai thác, phát triển du lịch vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế vốn có. Theo ý kiến đánh giá của ông Hoàng Nam - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị: “Thực tế là các hoạt động du lịch của Quảng Trị vẫn còn theo đợt, theo mùa vụ, hiệu quả kinh tế chưa thực sự cao cũng như còn nhiều bất cập, hạn chế. Chất lượng dịch vụ, cơ sở hạ tầng nhìn chung chưa đáp ứng được nhu cầu du khách, sản phẩm du lịch còn đơn điệu, chưa có tính độc đáo, khác biệt”<sup>7</sup>. Có thể nhận diện một số vấn đề nổi cộm sau đây:

*Thứ nhất*, hệ thống hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, các tuyến đường kết nối phương tiện vận chuyên khách du lịch đến các khu, điểm du lịch còn khó khăn, thiếu các điều kiện cơ bản phục vụ khách du lịch; nhất là các điểm du lịch vùng núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa. Công tác đầu tư cho phát triển du lịch chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Tình hình thu hút và triển khai đầu tư các dự án du lịch còn chậm; các dự án đã đăng ký đầu tư kéo dài thời gian không triển khai thực hiện hoặc đầu tư không dứt điểm, hoạt động không có hiệu quả. Hệ thống cơ sở lưu trú homestay chưa đáp ứng được yêu cầu của du khách cả về chất lượng và số lượng.

*Thứ hai*, tính liên kết giữa doanh nghiệp lữ hành và các điểm đến cung cấp sản phẩm du lịch còn yếu. Nhiều điểm du lịch còn phát triển tự phát, gặp khó khăn trong việc kết nối với doanh nghiệp lữ hành để hoàn thiện, xây dựng sản phẩm du lịch cũng như thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế. Phần lớn hàng hóa, sản phẩm quà lưu niệm cho du khách không có thương hiệu; mẫu mã, bao bì chưa hấp dẫn khách du lịch.

*Thứ ba*, du lịch cộng đồng - một loại hình du lịch đang trở thành xu thế ưa chuộng hiện nay lại đang chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong cơ cấu du lịch ở Quảng trị. Cơ sở lưu trú homestay trên địa bàn tỉnh còn rất hạn chế, mới chỉ xuất hiện ở một số địa phương như Hướng Hóa, Đakrông, Gio Linh và đảo Cồn Cỏ.



Nhìn chung chất lượng chưa cao, phục vụ chưa chuyên nghiệp, chủ yếu là của tư nhân và các hộ kinh doanh cá thể.

*Thứ tư*, thị trường hàng lưu niệm chưa phong phú, đa dạng và thiếu bản sắc. Tình trạng trùng lặp về sản phẩm du lịch còn khá phổ biến từ đó làm giảm tính hấp dẫn và hiệu quả chung của du lịch. Phần lớn sản phẩm du lịch chỉ đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ ngơi. Chất lượng dịch vụ ăn uống, vui chơi, trải nghiệm của du khách ở mức đơn giản, đơn điệu.

*Thứ năm*, nguồn nhân lực du lịch với số lượng còn ít, chất lượng thấp, nhất là du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh phần lớn là lao động phổ thông, chưa được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề, chuyên môn, nghiệp vụ về du lịch.

#### **4. Một số gợi ý, đề xuất**

Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định du lịch là một trong 3 khâu đột phá để phát triển nền kinh tế; tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh Quảng Trị đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

Nhu cầu thực tế đang đòi hỏi phải có những kế hoạch thu hút đầu tư phát triển các dự án lớn, hình thành các khu nghỉ dưỡng, dịch vụ, vui chơi giải trí tạo điểm nhấn, tạo động lực phát triển du lịch của tỉnh; xác định hướng đột phá vào sản phẩm có thể mạnh như du lịch lịch sử, du lịch văn hóa - tâm linh và du lịch biển, đảo.

Để khắc phục những hạn chế và thực hiện định hướng, mục tiêu nêu trên của cấp ủy và chính quyền tỉnh, chúng tôi đưa ra một số gợi ý, đề xuất như sau.

*Một là*, du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, do đó cần có sự đầu tư đồng bộ từ các ngành liên quan và đa dạng hóa hình thức đầu tư. Đối với tỉnh, do ngân sách nhà nước có hạn nên không thể cùng một lúc tập trung đầu tư vào tất cả lĩnh vực liên quan đến du lịch; chính vì vậy, nên tăng cường xã hội hóa công tác đầu tư phát triển du lịch. Chính quyền địa phương vận động các nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện đầu tư tài trợ cải tạo chỉnh trang đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước, điện chiếu sáng công cộng, cây xanh bóng mát<sup>8</sup>... Thực hiện chủ trương “Nhà nước và Nhân dân cùng làm” để huy động nguồn lực từ người dân địa phương

tham gia các dịch vụ cộng đồng, tạo việc làm cho người lao động địa phương, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Thực hiện việc lồng ghép phát triển hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch với phát triển cơ sở hạ tầng trong Chương trình phát triển nông thôn mới. Phát triển hạ tầng là một trong những tiêu chí quan trọng của phát triển nông thôn mới được ưu tiên với sự hỗ trợ của trung ương và chính quyền địa phương. Chính vì vậy việc lồng ghép này sẽ đem lại kết quả tốt nhất.

*Hai là*, tăng cường liên doanh, liên kết mở rộng hình thức đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề du lịch; huy động các thành phần trong xã hội tham gia phát triển nguồn nhân lực du lịch. Đối với du lịch cộng đồng, cần khuyến khích phát triển nguồn nhân lực tại chỗ, với những lao động giản đơn để dần dần xã hội hóa phát triển nguồn nhân lực tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo nhân lực, nghiên cứu thị trường, xúc tiến quảng bá, phát triển sản phẩm du lịch, phát triển du lịch cộng đồng.

*Ba là*, tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, nâng cao nhận thức của người dân tích cực tham gia xây dựng phong trào ứng xử văn minh thân thiện với du khách; giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ, vệ sinh môi trường; xây dựng hình ảnh người dân thân thiện, mến khách trong mắt du khách. Phổ biến nội dung chiến lược, chính sách, pháp luật về phát triển du lịch cho mọi tầng lớp người dân.

*Bốn là*, ưu tiên bố trí vốn ngân sách đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ tại những vùng phát triển du lịch theo phân kỳ đã được quy hoạch, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch bao gồm đầu tư hệ thống phương tiện giao thông công cộng, hệ thống wifi công cộng tại các khu vực tập trung đông du khách như khu vực chỗ nghỉ chân, khu vực tiếp đón tại các cụm du lịch, hệ thống nhà vệ sinh công cộng, điện nước, cây xanh...

*Năm là*, giải quyết thỏa đáng mối quan hệ giữa bảo tồn, phát huy các giá trị tài nguyên du lịch và phát triển. Trong quá trình khai thác di sản như một tài nguyên du lịch cần đặc biệt quan tâm đến yếu tố môi trường (bao gồm cả môi trường tự nhiên và môi trường văn hóa, xã hội) và việc bảo vệ, giữ gìn yếu tố gốc làm nên giá trị cốt lõi của tài nguyên du lịch



nhất là các di sản. Thực hiện nghiên cứu, nhận diện, làm rõ giá trị các di sản văn hóa có trên địa bàn, ý nghĩa việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản trong đời sống văn hóa xã hội hiện tại và tương lai.

Sáu là, chú trọng xây dựng các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới và nâng cao tính chuyên nghiệp trong phục vụ khách đảm bảo chất lượng, uy tín và thương hiệu. Du lịch Quảng Trị mới chỉ đáp ứng nhu cầu tham quan cho du khách, còn các nhu cầu về ăn uống, giải trí, trải nghiệm đang còn rất kém. Chẳng hạn, nếu du lịch về thăm hệ thống giếng cổ ở Gio An thì du khách chỉ được chiêm ngưỡng các giếng cổ, ngoài ra, không còn gì khác, vì trong vùng không hề có các dịch vụ đáp ứng nhu cầu thiết yếu cho du khách (ăn, uống, vui chơi, vệ sinh...). Nếu biết khai thác được các đặc trưng của giếng cổ nơi đây như tuôn trào dòng nước mát lạnh về mùa hè nóng bức và nóng ấm vào mùa đông lạnh (thời tiết càng lạnh thì nước giếng cổ tuôn ra càng ấm); cùng với hệ thống canh tác rau xà lách soong (còn gọi là rau liệt) rất độc đáo, bởi loại rau này không cần phải bón phân, thuốc mà phát triển bằng nguồn nước sạch chảy ra từ các giếng cổ. Thiết nghĩ, nếu đầu tư

để du khách được tìm hiểu, trải nghiệm các hoạt động sản xuất độc đáo này, cùng với việc thưởng thức các món ăn được chế biến từ loại rau rất sạch này chắc rằng sức hấp dẫn của tour du lịch sẽ được nâng cao hơn nhiều.

1, 3, 8. PGS, TS Lê Văn Đính (chủ nhiệm): *Phát triển du lịch cộng đồng ở các tỉnh duyên hải miền Trung*, đề tài cấp Bộ năm 2020, 2021.

2. Nguyễn Hải Quang: *Tiềm năng du lịch sinh thái tỉnh Quảng Trị*; <http://quangtri.tintuc.vn/du-lich/tie-m-nang-du-lich-sinh-thai-tinh-quang-tri.html>.

4, 6. Hà Trang: *Phát triển loại hình du lịch, sản phẩm du lịch đặc thù của Quảng Trị*, <http://www.baoquangtri.vn/Kinh-te/modid/419/ItemID/158576/title/Phat-trien-loai-hinh-du-lich-san-pham-du-lich-dac-thu-cua-Quang-Tri>, 2021.

5. *Quảng Trị phát huy tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn*, <https://vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/8901>.

7. Tiến Nhất và Minh Tân: *Phát triển du lịch Quảng Trị cần giải pháp mang tính đột phá*; <https://kinhtedothi.vn/phat-trien-du-lich-quang-tri-can-giai-phap-mang-tinh-dot-pha-417655.html>, 2021.

## CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÍCH ỨNG...

Tiếp theo trang 85

dụng vào thực tiễn một cách nhanh nhất. Đào tạo con người theo hướng “có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế”<sup>9</sup>.

Thứ tư, tạo động lực và nâng cao tính chủ động, sáng tạo của các trường đại học. Điều quan trọng để chuyển đổi mô hình trường đại học thích ứng với chuyển đổi số là phải trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các trường đại học phù hợp với xu thế chung của thế giới. Tạo điều kiện thuận lợi cho các trường đại học theo kịp với trình độ tiên tiến của thế giới và tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc tế; tăng cường liên kết các mạng lưới đổi mới sáng tạo giữa các trường đại học, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp trong và ngoài nước; hoàn thiện cơ chế thương mại hóa kết quả nghiên cứu

Thứ năm, thúc đẩy đổi mới căn bản, toàn diện mọi hoạt động của trường đại học theo hướng ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ của khoa học và công nghệ hiện đại. Đặc biệt là công nghệ cao, công nghệ kỹ thuật số, hệ thống mạng 5G, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, internet kết nối vạn vật, chuỗi khối, điện toán đám mây; khuyến khích người dạy và người học đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học ở tất cả mọi cấp. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Trường đại học phải trở thành chủ thể mạnh tạo ra tri thức, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học; thúc đẩy xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t. 1*, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 221, 63, 82, 37, 225, 82 - 83, 136, 232, 233.